

Số: 3177/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch
sử dụng đất năm 2022 của thành phố Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 661/TTr-STNMT-QLĐĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Huế với các nội dung như sau:

- Chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kề đất ở trong cùng một thửa đất sang đất ở trên địa bàn thành phố Huế với tổng diện tích khoảng 1,525 ha; trong đó: Phường Phú Nhuận (0,003 ha), Phường Phú Hậu (0,048 ha), Phường Gia Hội (0,011 ha), Phường Đông Ba (0,058 ha), Phường Trường An (0,023ha), Phường Phước Vĩnh (0,021 ha), Phường Hương Sơ (0,025 ha), Xã Hương Vinh (0,016 ha), Xã Phú Dương (0,053 ha), Phường Phú Thượng (0,073 ha), Phường Thủy Vân (0,031 ha), Xã Phú Mậu (0,030 ha), Phường Thủy Xuân (0,968 ha), Phường Kim Long (0,165 ha).

- Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Huế với diện tích

khoảng 0,035 ha tại Phường Thuận An (trừ đất nông nghiệp giao theo Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ).

(Chi tiết đính kèm phụ lục)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân thành phố Huế có trách nhiệm:

1. Tổ chức công bố, công khai các nội dung bổ sung kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai theo kế hoạch sử dụng đất thành phố Huế được phê duyệt.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Huế chịu trách nhiệm thẩm định chặt chẽ nhu cầu ở của hộ gia đình, cá nhân để quyết định quy mô, diện tích cho chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo theo đúng quy định pháp luật; chỉ được quyết định chuyển mục đích sử dụng đất đối với các thửa đất, vị trí phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, đô thị và các quy hoạch có liên quan. Đối với các thửa đất có nhu cầu chuyển đổi với diện tích lớn hơn hạn mức đất ở được quy định để hình thành các thửa đất ở mới nhằm thực hiện kinh doanh bất động sản thì phải thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo kết nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và tuân thủ các quy định về trật tự, an toàn, bảo vệ môi trường.

4. Ủy ban nhân dân thành phố Huế chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về quyết định chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TC, ĐC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương

Phụ lục:

BỘ SƯU KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 THÀNH PHỐ HUẾ

(Kèm theo Quyết định số 3477/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

| STT | Tên công trình, dự án | Mã loại đất | Địa điểm | Diện tích khoảng (ha) |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------|-----------------------|
| 1 | Chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kè đất ở trong cùng một thửa đất sang đất ở trên địa bàn thành phố Huế với diện tích khoảng 1,525 ha. | ODT | Phường Phú Nhuận | 0,003 |
| | | ODT | Phường Phú Hậu | 0,048 |
| | | ODT | Phường Gia Hội | 0,011 |
| | | ODT | Phường Đông Ba | 0,058 |
| | | ODT | Phường Trường An | 0,023 |
| | | ODT | Phường Phước Vĩnh | 0,021 |
| | | ODT | Phường Hương Sơ | 0,025 |
| | | ONT | Xã Hương Vinh | 0,016 |
| | | ONT | Xã Phú Dương | 0,053 |
| | | ODT | Phường Phú Thuận | 0,073 |
| | | ODT | Phường Thủy Vân | 0,031 |
| | | ONT | Xã Phú Mậu | 0,030 |
| | | ODT | Phường Thùy Xuân | 0,968 |
| | | ODT | Phường Kim Long | 0,165 |
| 2 | Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Huế với diện tích khoảng 0,035 ha (trừ đất nông nghiệp giao theo Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ). | ODT | Phường Thuận An | 0,035 |
| TỔNG CỘNG | | | | 1,560 |